

BÁO CÁO

Tổng kết 5 năm thực hiện phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” giai đoạn 2008-2013

Cùng với cuộc vận động “Hai không” của ngành Giáo dục từ năm học 2006-2007, với yêu cầu “Lập lại trật tự, kỷ cương trong dạy và học, làm tiền đề triển khai những giải pháp khác nhằm khắc phục các yếu kém trong ngành, nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục” làm khâu đột phá, đồng thời để tiếp tục tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác giáo dục toàn diện cho học sinh, ngày 15/5/2008 Bộ trưởng Bộ GD&ĐT đã phát động phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” trong các trường phổ thông, mầm non, trung tâm giáo dục thường xuyên giai đoạn 2008-2013. Mục tiêu của phong trào nhằm huy động sức mạnh tổng hợp của các lực lượng trong và ngoài nhà trường để xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hiệu quả, phù hợp với điều kiện của địa phương và đáp ứng nhu cầu xã hội; phát huy tính chủ động, tích cực, tự giác, sáng tạo của học sinh trong các hoạt động giáo dục trong nhà trường và cộng đồng ... Đây vừa là sự cụ thể hóa của phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”, vừa là giải pháp đột phá để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt là bồi dưỡng tình cảm, giáo dục đạo đức, giá trị sống và kỹ năng sống của học sinh.

Trong 5 năm qua, hàng năm Sở GD&ĐT đã ban hành kế hoạch triển khai phong trào gắn với kế hoạch năm học, đảm bảo các yêu cầu của phong trào thi đua: Tập trung các nguồn lực để giải quyết dứt điểm những yếu kém về cơ sở vật chất, thiết bị trường học, tạo điều kiện cho học sinh khi đến trường được an toàn, thân thiện, vui vẻ; tăng cường sự tham gia một cách hứng thú của học sinh trong các hoạt động giáo dục; phát huy sự chủ động, sáng tạo của thầy, cô giáo đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp giáo dục; huy động và tạo điều kiện để có sự tham gia hoạt động đa dạng và phong phú của các tổ chức, cá nhân trong việc giáo dục văn hóa, truyền thống lịch sử cách mạng cho học sinh.

Toàn ngành đã thực hiện 5 nội dung của phong trào thi đua và đạt được nhiều thành tích trên các lĩnh vực công tác mà phong trào thi đua đã đề xuất, tổ chức triển khai sâu rộng, đều khắp trên phạm vi các địa phương, các đơn vị, nhà trường trên cơ sở cố gắng của các cơ quan quản lý giáo dục, các thầy cô giáo, các em học sinh và sự phối hợp có hiệu quả với Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Khuyến học tỉnh, Đoàn Thanh niên CSHCM, Ban chỉ

đạo phong trào thi đua các huyện, thành phố tham gia Ban Chỉ đạo triển khai phong trào.

Ban Chỉ đạo phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” báo cáo kết quả thực hiện, những hạn chế và một số bài học kinh nghiệm; xác định phương hướng, nhiệm vụ để triển khai phong trào thi đua trong những năm tiếp theo.

Phần I

TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ 5 NĂM THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA “XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC THÂN THIỆN, HỌC SINH TÍCH CỰC” GIAI ĐOẠN 2008-2013

I. Công tác phối hợp chỉ đạo

1. Ở cấp tỉnh

UBND tỉnh đã có Chỉ thị thực hiện phong trào thi đua lồng trong Chỉ thị năm học hằng năm. Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành kế hoạch và các văn bản hướng dẫn đánh giá kết quả thực hiện phong trào thi đua; ký kế hoạch, chương trình phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể. Trên cơ sở chương trình phối hợp, từng ngành đã cụ thể hóa thành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn để các cơ sở giáo dục thực hiện. Hàng năm, Sở GD&ĐT tổ chức các đoàn kiểm tra, tiến hành sơ kết việc thực hiện phong trào thi đua.

2. Ở cấp huyện, thành phố

Ban Chỉ đạo phong trào thi đua cấp huyện, thành phố đã được thành lập, kiện toàn, hoàn thiện và tiến hành chỉ đạo cụ thể các hoạt động. Sự phối hợp giữa các cơ quan cùng cấp trong chương trình phối hợp ở huyện, thành phố được tiến hành thường kỳ. Hàng năm, các Ban Chỉ đạo đã tổ chức các phiên họp phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên, tích cực triển khai các nội dung đã ký kết.

Phong trào thi đua được đón nhận, ủng hộ của tất cả các đơn vị, nhà trường, ở tất cả các cấp học, của chính quyền địa phương, các ban ngành, đoàn thể và cha mẹ học sinh với 100% các cơ sở giáo dục tham gia thực hiện.

II. Các nội dung và giải pháp chính đã thực hiện

1. Xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, đảm bảo “3 đủ” cho học sinh

Ở nhiều huyện, thành phố, Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân đã ban hành Chỉ thị, Nghị quyết, phê duyệt các Kế hoạch do phòng GD&ĐT tham mưu, mở rộng diện tích trường học theo chuẩn đã quy định, mua sắm trang thiết bị dạy học; chỉ đạo xây dựng trường “Xanh, sạch, đẹp, an toàn”. Các cơ sở giáo dục đã chỉ đạo thầy cô giáo, cán bộ nhà trường quan hệ thân thiện với học sinh, cởi mở thông qua tổ chức “Giờ giảng thân thiện”, xây dựng “Lớp học thân thiện”, “Thư viện thân thiện”...

Tiến hành lồng ghép chương trình giáo dục an toàn giao thông, phòng chống đuối nước, phòng chống bạo lực học đường, trò chơi điện tử có nội dung không lành mạnh, bảo đảm an toàn khi đến trường vào các môn học, nhất là môn đạo đức, Giáo dục công dân; tổ chức và tham gia thi tìm hiểu Luật giao thông đường bộ; các Hội thảo về giải pháp tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.

Chủ trương đảm bảo “3 đủ” (đủ ăn, đủ mặc, đủ sách, vở, đồ dùng học tập) được xã hội đồng thuận và tham gia tích cực. Các tổ chức kinh tế, các đoàn thể và phụ huynh học sinh đã tự nguyện ủng hộ xây dựng các quỹ khuyến học, khuyến tài của nhà trường, kịp thời động viên học sinh nghèo vượt khó, học sinh có thành tích trong học tập; sự quan tâm, hỗ trợ của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Khuyến học tỉnh, Tỉnh Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Hòa Bình và nhiều cơ quan, đoàn thể, các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã góp phần nâng cao hiệu quả trong việc đảm bảo “3 đủ” cho học sinh. Nhiều địa phương, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã có những sáng kiến hay mang lại hiệu quả thiết thực như chương trình “Áo ấm mùa đông”; Phong trào “Nuôi lợn nhựa” do Hội Khuyến học tỉnh phát động; Phong trào kết nghĩa giữa các đơn vị vùng thuận lợi với các đơn vị vùng khó khăn. Nổi bật hơn cả là Sở GD&ĐT chọn và ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện “Năm Giáo dục vùng khó khăn” trong 2 năm 2013 và 2014 đã được các cấp Ủy đảng, chính quyền các địa phương, cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, sinh viên cùng đông đảo nhân dân các dân tộc hưởng ứng thực hiện bước đầu đã mang lại hiệu quả.

2. Phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của giáo viên và học sinh trong quá trình giáo dục

Chỉ đạo lồng ghép cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” với cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, bằng tấm gương thực tiễn và bằng hành động cụ thể của thầy, cô giáo trong nhà trường để lôi cuốn, thuyết phục học sinh. Việc này được triển khai đồng thời trên cả 2 hướng: Biểu dương những tấm gương sáng, xử lý kịp thời những hiện tượng vi phạm.

Sở GD&ĐT chỉ đạo việc đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, rèn luyện phương pháp tự học của học sinh. Tổ chức các hội thi giáo viên dạy giỏi, thi giáo viên tổng phụ trách đội giỏi; giao lưu giáo viên chủ nhiệm giỏi, hội thi cán bộ quản lý giỏi các cấp học đối với giáo dục phổ thông và giáo dục mầm non; tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý các nhà trường về công tác quản lý, đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới đánh giá kết quả học tập của học sinh; tổ chức thi và giới thiệu các bài giảng điện tử hay, hiệu quả cao; thí điểm áp dụng có chọn lọc một số kinh nghiệm và mô hình giáo dục tiên tiến trên thế giới được Bộ GD&ĐT cho thí điểm đồng thời có sự phù hợp với đặc điểm tình hình của một số đơn vị, trường học trên địa bàn tỉnh nhằm đổi mới phương pháp giáo dục; “Tiết học thực địa”, “Bản đồ tư duy”, “Bàn tay nặn bột” ... ; đổi mới về hình thức tổ chức dạy học “đổi mới công tác kiểm tra đánh giá (nhất là cách ra đề thi các môn tự luận) theo hướng đề mở để giảm bớt yêu cầu học sinh phải học thuộc lòng

một cách máy móc, đồng thời phát huy tính sáng tạo, khả năng tổng hợp và vận dụng kiến thức, được bày tỏ chính kiến của bản thân gắn với các vấn đề thời sự của tỉnh, của đất nước.

Hàng năm, Phòng GD&ĐT huyện, thành phố, các đơn vị trường học trực thuộc đã tổ chức thi giáo viên dạy giỏi, thi làm đồ dùng dạy học. Nhiều huyện đã thí điểm tổ chức mô hình dạy học tích cực; hỗ trợ lương cho giáo viên mầm non, hỗ trợ giáo viên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Phong trào mỗi cán bộ, giáo viên có ít nhất 1 sáng kiến, giải pháp khoa học đã trở thành phổ biến ở hầu khắp các nhà trường. Nhiều giáo viên có những sáng kiến, giải pháp khoa học giáo dục có kết quả ứng dụng cao trong công tác, nhiều cán bộ, giáo viên đã nỗ lực theo học các lớp Cao đẳng, đại học, thạc sỹ, tiến sỹ để vượt chuẩn về trình độ đào tạo..., những nội dung này đã góp phần tạo nên hứng thú cho cả người dạy và người học, đem đến không khí dạy và học tích cực trong các nhà trường.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin đã trở thành một giải pháp mang tính thường xuyên. Công nghệ thông tin có vai trò vô cùng quan trọng trong việc quản lý, tổ chức dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục tại các nhà trường. Các tài liệu hỗ trợ tự học cho học sinh được giới thiệu và cung cấp nhiều hơn. Tích cực triển khai việc soạn giáo án điện tử, sử dụng các phần mềm hỗ trợ dạy học trong công tác tổ chức dạy học. Ngoài ra, Sở GD&ĐT đã tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, phần mềm, tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin; xây dựng hệ thống hội nghị, họp, tập huấn chuyên môn trực tuyến qua mạng, chỉ đạo các đơn vị trường học xây dựng website riêng của từng đơn vị để tăng cường công tác ứng dụng công nghệ thông tin tại các nhà trường. Các tài liệu tham khảo cho giáo viên, hỗ trợ tự học cho học sinh được giới thiệu và cung cấp nhiều hơn, được đưa lên website để tham khảo chung.

Chú trọng đề ra các giải pháp hỗ trợ học sinh trong học tập để giảm tỷ lệ học sinh bỏ học vì học lực yếu, kém như: Một số huyện như Lạc Sơn, Mai Châu, Tân Lạc, Lạc Thủy, Trường PT DTNT Kim Bôi, PT DTNT Lạc Sơn, PT DTNT Mai Châu, THPT Lạc Sơn, THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, THPT Công Nghiệp, THPT Mường Bi và trường PT DTNT tỉnh đã có nhiều giải pháp, biện pháp nâng cao chất lượng cho học sinh yếu, kém; nhiều đơn vị, trường học đã vận động cán bộ, giáo viên tổ chức phụ đạo cho học sinh yếu, kém và bồi dưỡng cho học sinh giỏi không nhận thù lao, nhận đỡ đầu ít nhất một học sinh có hoàn cảnh khó khăn, không chỉ hỗ trợ vật chất mà điều quan trọng hơn là hỗ trợ cách học, cách sống, cách vượt lên chính mình.

3. Chú trọng rèn luyện kỹ năng sống của học sinh

Trên cơ sở các tài liệu do Bộ GD&ĐT biên soạn, Sở GD&ĐT đã tổ chức tập huấn, hướng dẫn các nhà trường thực hiện tích hợp ở những mức độ phù hợp việc giáo dục kỹ năng sống vào một số môn trong chương trình giáo dục phổ thông để học sinh có thể thích ứng với những hoàn cảnh, tình huống và điều kiện khác nhau của đời sống xã hội; cung cấp cho học sinh thông tin về nghề nghiệp, định hướng và tư vấn nghề nghiệp cho học sinh; xây dựng quy tắc ứng xử trong nhà trường; thực hiện tuần sinh hoạt ở đầu mỗi năm học. Sở GD&ĐT phối hợp với Tỉnh Đoàn

TNCS Hồ Chí Minh tổ chức các lớp tập huấn cho Tổng phụ trách Đội và Bí thư Đoàn trường về nghiệp vụ công tác Đoàn, đội, về các hoạt động rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

Các huyện, thành phố đã chú trọng tập huấn cán bộ cốt cán về việc lồng ghép giáo dục kỹ năng sống trong một số môn học và hoạt động theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. Hàng năm, các nhà trường đều tổ chức Khai giảng gồm phần lễ và phần hội để học sinh tham gia các trò chơi, các hoạt động tập thể. Thực hiện chương trình giáo dục ngoài giờ lên lớp phù hợp với từng lứa tuổi, từng cấp học và các địa phương, theo từng chủ đề và thời gian năm học; rèn luyện đạo đức, lối sống cho học sinh; tổ chức sinh hoạt đầu năm học với chủ đề “Học sinh nói không với hành vi bạo lực”, đồng thời đẩy mạnh các giải pháp phối hợp với chính quyền và các tổ chức đoàn thể để ngăn chặn, giảm các vụ học sinh đánh nhau.

Các nhà trường đã tạo điều kiện để giáo viên chủ nhiệm lớp, tổng phụ trách đội và Bí thư Đoàn thanh niên hoàn thành chức trách nhiệm vụ với tư cách là những người tổ chức việc giáo dục đạo đức, bồi dưỡng tình cảm học sinh trong và ngoài nhà trường. Các trường liên hệ thường xuyên với cha mẹ học sinh, nắm được những diễn biến về tâm lý, tính cách để có biện pháp hữu hiệu trong việc giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh. Một số trường đã thành lập tổ tư vấn tâm lý - hướng nghiệp, coi trọng giáo dục đồng đẳng giữa học sinh với nhau.

Tổ chức rèn luyện kỹ năng tự học, các kỹ năng nhận diện vấn đề, biết xác định tình huống, tự khẳng định, xử lý linh hoạt, sáng tạo; kỹ năng xử lý mâu thuẫn, ra quyết định, tự chăm sóc sức khỏe, phòng chống tệ nạn xã hội, giữ gìn an toàn giao thông; thói quen sinh hoạt tập thể, nhóm trong học tập và các hoạt động xã hội khác. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh triển khai cuộc vận động thực hiện 3 đủ trong học sinh; không đói nghèo, không vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội, không bạo lực gia đình, không sinh con thứ ba trở lên, không có trẻ suy dinh dưỡng và bỏ học; sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ. Tại thành phố Hòa Bình, nhiều cơ sở giáo dục đã phối hợp tốt với cha mẹ học sinh để cho học sinh tập bơi tại các bể bơi trên địa bàn thành phố.

4. Tăng cường giáo dục các giá trị văn hóa, lịch sử dân tộc, truyền thống cách mạng cho học sinh

Với sự chỉ đạo và phối hợp của ngành Giáo dục, ngành Văn hóa, Đoàn Thanh niên và phụ huynh học sinh, hầu hết các cơ sở giáo dục đã tổ chức thi hát dân ca, sinh hoạt tập thể vui tươi lành mạnh, việc đưa các trò chơi dân gian được thực hiện thường xuyên qua các ngày kỷ niệm, các chủ đề, chủ điểm đều có các hoạt động tạo không khí vui tươi phấn khởi trong học sinh như: cắm trại, tổ chức “Đêm hội Trăng rằm” nhân dịp Tết Trung thu hằng năm ..., chỉ đạo các đơn vị trường học đăng ký nhận chăm sóc Nghĩa trang liệt sỹ, Di tích lịch sử, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, gia đình thương binh liệt sỹ, ... Qua những hoạt động trên đã tác động đến sự hình thành và phát triển tâm tư, tình cảm, tinh thần trách nhiệm của các em học sinh đối với văn hóa, lịch sử và truyền thống cách mạng của dân tộc, giúp các em hình thành và phát triển nhân cách một cách toàn diện cả về “Đức, trí, thể, mỹ” tạo sự đồng thuận cao từ xã hội và cha mẹ học sinh.

Đa số các trường đã xây dựng chương trình sinh hoạt tập thể định kỳ, trong đó đã sưu tầm, tổ chức các trò chơi dân gian, các loại hình nghệ thuật truyền thống và các hoạt động tập thể, các hoạt động vui chơi, giải trí cho học sinh tại trường, nhất là trong dịp kỷ niệm những ngày lễ lớn trong năm, các dịp lễ tết, khai giảng và tổng kết năm học.

5. Phát huy vai trò của các thành viên tham gia Ban Chỉ đạo phong trào và tổ chức các hoạt động phù hợp với thực tiễn địa phương

Sở GD&ĐT phối hợp với trường THPT Kỳ Sơn đã xây dựng kế hoạch chăm sóc và phát huy di tích cụm tượng đài “Chiến thắng” tại Cầu Mè, xã Dân Hạ, huyện Kỳ Sơn. Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch giới thiệu các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể, các lễ hội, di tích, di sản văn hóa để ngành giáo dục lựa chọn, hướng dẫn giáo viên lồng ghép vào chương trình bài giảng, đặc biệt là các môn học Lịch sử, Địa lý, Sinh học, Giáo dục công dân và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hướng dẫn các trường học cách thức tổ chức hoạt động chăm sóc, bảo vệ và phát huy giá trị của di tích phù hợp với độ tuổi của học sinh từng cấp; đưa các loại hình nghệ thuật truyền thống và trò chơi dân gian vào trường học.

Hội Phụ nữ tỉnh và các huyện, thành phố đã triển khai các nội dung về tuyên truyền nâng cao nhận thức cho các bà mẹ về vai trò của giáo dục với sự phát triển toàn diện của trẻ; hướng dẫn kỹ năng nuôi dạy trẻ; vận động các bà mẹ quan tâm việc học tập, rèn kỹ năng sống cho trẻ từ giáo dục mầm non; rà soát, vận động quyên góp quần áo, sách vở, đồ dùng học tập giúp học sinh có hoàn cảnh khó khăn và vận động trẻ trở lại trường; đảm bảo an toàn khi trẻ đi học và tại nhà; phối hợp tổ chức các hoạt động cho các cháu thiếu nhi, học sinh.

Hội Khuyến học tỉnh đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Thư kêu gọi ủng hộ Quỹ Khuyến học của Chủ tịch UBND tỉnh. Tăng cường công tác chỉ đạo thành lập Ban Khuyến học tại các cơ quan, đơn vị. Phát động, tuyên truyền có hiệu quả tháng khuyến học nhằm quyên góp ủng hộ quỹ khuyến học, ủng hộ công tác khuyến học, khuyến tài dưới nhiều hình thức.

Tỉnh Đoàn Thanh niên CSHCM tổ chức các hoạt động rèn luyện kỹ năng công tác xã hội cho cán bộ đoàn thông qua các câu lạc bộ kỹ năng sống; tiếp tục tổ chức tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ Tổng phụ trách Đội, Bí thư Đoàn; đẩy mạnh các hoạt động tình nghĩa thông qua các hoạt động như: “Hiến máu nhân đạo”, “Ngày về nguồn”, chương trình “Thắp sáng ước mơ”....

Mỗi trường, tùy theo cấp học và độ tuổi đã có kế hoạch cụ thể tổ chức cho học sinh tham gia tìm hiểu, nhận chăm sóc một di tích lịch sử, văn hóa cách mạng và gia đình thương binh liệt sỹ tại địa phương.

III. Kết quả đạt được sau 5 năm thực hiện phong trào thi đua

1. Kết quả nổi bật của phong trào thi đua

1.1. Trường lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn; thực hiện 3 đủ

Ở hầu hết các nhà trường đã có sự chuyển biến mạnh mẽ, khuôn viên khang trang, sạch, đẹp, an toàn. Các công trình vệ sinh, tường rào, cổng trường, biển trường đã được chỉnh trang ở hầu khắp các nhà trường từ vùng thuận lợi cho đến vùng còn khó khăn về kinh tế, văn hóa-xã hội; tại các nhà trường, về cơ bản đã xây dựng được môi trường sư phạm thân thiện.

- Nhiều trường đã có khuôn viên cây xanh, cây cảnh được quy hoạch đảm bảo thoáng mát, luôn sạch đẹp; đa số các nhà trường được đầu tư bàn ghế đủ tiêu chuẩn phù hợp với độ tuổi. Số lượng trường 643/731 trường, đạt tỷ lệ 87,96%

- Số công trình vệ sinh được xây mới tính đến cuối năm học 2012-2013 là 132, nâng tổng số nhà vệ sinh trong các trường học trên toàn tỉnh là 712/731, đạt tỷ lệ 97,4%.

- Số trường có cơ sở vật chất đảm bảo an toàn trong khuôn viên trường là 722/731 trường, tỷ lệ đạt 98,77%.

- Số trường đảm bảo “3 đủ” cho học sinh là 731/731, đạt tỷ lệ 100%.

1.2. Dạy học hiệu quả, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi của học sinh, giúp các em tự tin trong học tập

- Chất lượng dạy và học trong các nhà trường đã có tiến bộ rõ rệt. Tỷ lệ giáo viên dạy giỏi các cấp được duy trì ở mức cao, số trường đăng ký đổi mới phương pháp dạy học ngày một tăng. Số học sinh phổ thông đạt học sinh giỏi tăng bình quân 9,2%.

- Số trường đã ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới hoạt động giáo dục cho học sinh là 645/731 trường, đạt tỷ lệ 88,24%. Tính từ tháng 5/2008 đến tháng 5/2013 có 685/731 hiệu trưởng, phó hiệu trưởng nhà trường đã dự tập huấn về công tác quản lý, đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới đánh giá kết quả học tập của học sinh. Internet kết nối đến tất cả các trường học ở những nơi có điện trong toàn tỉnh.

- Ý thức học tập, rèn luyện của học sinh có bước chuyển biến căn bản: Tinh thần tự học, tự sáng tạo, tự tin, biết chia sẻ, quan tâm đến mọi người xung quanh, sống có trách nhiệm.

1.3. Rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh

Giáo dục kỹ năng sống đã được quan tâm: Có 731/731 trường, đạt tỷ lệ 100%; đã xây dựng được quy tắc văn hóa ứng xử giữa các thành viên trong nhà trường và có biện pháp giám sát, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện quy tắc đó 701/731 trường, đạt tỷ lệ 95,89%. Kết thúc năm học, có trên 95% các trường tổ chức Lễ tri ân thầy cô, cha mẹ học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông.

1.4. Tổ chức các hoạt động tập thể vui tươi lành mạnh

Tất cả các cơ sở giáo dục có kế hoạch và tổ chức đưa trò chơi dân gian vào trường học. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi giải trí được tổ chức sáng tạo, phong phú, thu hút được sự tham gia đông đảo và nhiệt tình

của học sinh và góp phần tích cực trong việc lành mạnh hóa các mối quan hệ, giao tiếp; giảm thiểu các hành động tiêu cực.

Đến nay, toàn tỉnh đã có 184 trường đạt chuẩn Quốc gia đạt tỷ lệ 25,8%, trong đó 38 trường Mầm non đạt tỷ lệ 16,7,4%; 94 trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia (88 trường đạt chuẩn mức độ 1; 06 trường đạt chuẩn mức độ 2) đạt tỷ lệ 43,1%; 47 trường Trung học cơ sở đạt chuẩn Quốc gia đạt tỷ lệ 20,3%; 5 trường Trung học phổ thông đạt chuẩn Quốc gia đạt tỷ lệ 13,5%.

Chỉ đạo các thư viện trường học tiếp tục củng cố tủ SGK dùng chung, nâng tỷ lệ học sinh sử dụng SGK cũ để học tập. Năm học 2012-2013, đã tiến hành kiểm tra, công nhận 61 thư viện trường học đạt chuẩn, 28 thư viện trường học tiên tiến, 9 thư viện trường học xuất sắc nâng tổng số toàn ngành có 314 thư viện trường học đạt chuẩn, thư viện trường học tiên tiến, thư viện trường học xuất sắc. Tổ chức Hội thi cán bộ thư viện giỏi cấp tỉnh năm học 2012-2013.

1.5. Học sinh tham gia tìm hiểu, chăm sóc và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa cách mạng ở địa phương

100% các nhà trường nhận chăm sóc các di tích lịch sử, di tích cách mạng, di tích văn hóa, đền đài, nghĩa trang, chăm sóc các Mẹ Việt Nam anh hùng, gia đình chính sách, gia đình có công với cách mạng, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, neo đơn, giáo viên và học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bị bệnh hiểm nghèo.

Các hình thức chăm sóc các di tích lịch sử, văn hóa, các nghĩa trang liệt sỹ, các gia đình chính sách và Mẹ Việt Nam anh hùng. Các hình thức chăm sóc, phát huy giá trị các di tích lịch sử văn hóa, cách mạng được thể hiện phong phú ở nhiều nơi, giúp học sinh tăng thêm tình yêu quê hương đất nước. Việc nhận chăm sóc di tích và gia đình người có công đã thực sự góp phần giáo dục đạo đức cho học sinh về lòng biết ơn các thế hệ đi trước, lòng tự hào dân tộc, bồi dưỡng ý chí phấn đấu vươn lên trong học tập, tu dưỡng để xứng đáng với sự hy sinh và truyền thống của các thế hệ cha ông.

Các di tích được các nhà trường chăm sóc, phát huy giá trị luôn đảm bảo vệ sinh, cảnh quan sạch đẹp. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong học sinh, sinh viên, học viên về các giá trị văn hóa truyền thống, góp phần nâng cao nhận thức và có ý thức giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam. Ngoài ra, hoạt động văn hóa nhằm góp phần đổi mới phương pháp dạy và học trong các nhà trường, làm cho môn học trở nên sinh động và việc tiếp thu của học sinh hiệu quả hơn.

2. Hạn chế

2.1. Cơ sở vật chất vẫn còn thiếu thốn, còn nhiều phòng học chưa được kiên cố hóa, hệ thống công trình nước sạch chưa đáp ứng đủ yêu cầu sinh hoạt, học tập của giáo viên và học sinh nhất là ở vùng đặc biệt khó khăn.

2.2. Việc tổ chức các hoạt động tập thể ở một số đơn vị cơ sở còn hạn chế do chưa có nhiều hình thức linh hoạt, phù hợp, chưa có nhiều hoạt động ngoại khóa.

Nhiều trường học còn hạn chế về sân chơi, bãi tập, thiếu cây xanh, bóng mát; thiếu những điều kiện cần thiết để tổ chức các hoạt động vui tươi lành mạnh cho học sinh. Đa số các trường tổ chức học hai ca, ít có điều kiện tổ chức hoạt động tập thể.

2.3. Một bộ phận học sinh chưa thực sự phát huy tính chủ động, tích cực do nhiều yếu tố khách quan và chủ quan; các câu lạc bộ phần lớn vẫn do cán bộ, giáo viên điều hành.

2.4. Hoạt động chăm sóc di tích thường chỉ diễn ra ở các di tích lớn, tiêu biểu; việc chăm sóc thiếu thường xuyên và chỉ tập trung vào dịp các ngày lễ, ngày kỷ niệm các sự kiện; ở nhiều nơi hoạt động mới dừng lại ở việc quét dọn vệ sinh di tích, hoặc tổ chức cho học sinh dâng hương vào dịp ngày lễ, ngày kỷ niệm.

2.5. Còn thiếu đội ngũ cán bộ, giáo viên có kỹ năng tổ chức các hoạt động tập thể và được tập huấn sâu về giáo dục kỹ năng sống.

2.6. Ở một số nơi, sự phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể trong Ban Chỉ đạo chưa đạt hiệu quả như mong muốn.

3. Một số bài học kinh nghiệm

3.1. Ban Chỉ đạo các cấp có các văn bản hướng dẫn; định kỳ kiểm tra, đánh giá và tập huấn góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả phong trào thi đua từ cơ sở.

3.2. Sự phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể trong Ban Chỉ đạo cùng ngành GD&ĐT chủ động tham mưu, đề xuất với lãnh đạo địa phương, thu hút các lực lượng tham gia để phong trào thực sự đem lại lợi ích cho sự phát triển xã hội.

3.3. Các yếu tố quyết định, cơ bản đảm bảo kết quả của phong trào thi đua là: Công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức cho mọi đối tượng trong xã hội cùng với sự chủ động nghiên cứu, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện phù hợp với từng điều kiện cụ thể, không gây áp lực cho nhà trường; sự tâm huyết, sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đổi mới phương pháp dạy học, quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục; lãnh đạo định hướng, xác định việc ưu tiên, xây dựng kế hoạch, kiểm tra đôn đốc, đánh giá, phát hiện và nhân rộng sáng kiến kinh nghiệm, khuyến khích động viên.

3.4. Sự tham gia tích cực của các thầy cô giáo, cán bộ quản lý nhà trường và sự đồng thuận rất cao của các tầng lớp xã hội ở địa phương đã có nhiều sáng kiến và kinh nghiệm quý, mang lại hiệu quả thiết thực và tạo sự lan tỏa mạnh mẽ ra ngoài xã hội.

V. Đánh giá chung

Sau 5 năm thực hiện, phong trào thi đua có ý nghĩa như một cơ chế thực hiện xã hội hóa giáo dục, đã huy động sức mạnh tổng hợp của các lực lượng trong và ngoài ngành góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn thân thiện, hiệu quả, phù hợp với điều kiện của địa phương và đáp ứng nhu cầu của xã hội. Kết quả rõ nét là nhận thức về cách làm giáo dục ở nhiều nơi thay đổi rõ rệt; ý thức trách nhiệm của toàn xã hội đối với hoạt động giáo dục được cải thiện; chủ trương thực hiện “3 đủ” được xã hội đồng thuận và các ngành tích cực tham gia. Kết quả của

phong trào thi đua không chỉ là phát triển giáo dục mà còn là phát triển văn hóa và phong trào thanh thiếu niên, phát huy vai trò, giá trị của mỗi gia đình, dòng họ. Mỗi sở, ngành, đoàn thể tham gia đều thấy được kết quả đóng góp của mình trong sự phát triển, tiến bộ của các thế hệ học sinh và chính học sinh lại là người tuyên truyền, chuyển tải những thông điệp, công việc của ngành cho xã hội và cho các thế hệ mai sau.

Nội dung của phong trào thi đua theo hướng mở, tùy theo yêu cầu thực tiễn giáo dục ở mỗi giai đoạn, mỗi địa phương để có thể vận dụng các nội dung phù hợp, được chủ động trong tổ chức thực hiện. Phong trào đã phát huy được tính tích cực, sáng tạo của học sinh trong học tập và các hoạt động xã hội một cách phù hợp, có hiệu quả. Các thầy, cô giáo đã có những hoạt động tích cực, chủ động, sáng tạo trong công tác giáo dục. Những hạn chế về cơ sở vật chất, thiết bị trường học đã được toàn ngành và các huyện, thành phố quan tâm nỗ lực khắc phục, đảm bảo các yêu cầu tối thiểu cho công tác dạy và học.

Tổng kết 5 năm thực hiện phong trào thi đua xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực giai đoạn 2008 - 2013, Sở GD&ĐT đã được Bộ GD&ĐT khen thưởng 2 tập thể và hai cá nhân tiêu biểu. Ban chỉ đạo phong trào thi đua xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực tỉnh khen thưởng 33 tập thể và 37 cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua.

Phần II

ĐẨY MẠNH PHONG TRÀO THI ĐUA “XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC THÂN THIỆN, HỌC SINH TÍCH CỰC” TRONG NHỮNG NĂM HỌC TIẾP THEO

Trong những năm học tới, phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” sẽ trở thành hoạt động thường xuyên của các đơn vị, trường học và các cơ sở giáo dục, của các sở, ngành, đoàn thể trong việc thực hiện phong trào thi đua.

Ban Chỉ đạo phong trào thi đua tiến hành tổng kết thực tiễn, đánh giá khách quan các kết quả đạt được, trên cơ sở đó phân loại các nội dung nào tốt, có cơ sở phát triển bền vững tại các nhà trường thì chuyển thành hoạt động thường xuyên, hoạt động nào còn hạn chế, chưa có chỗ đứng vững chắc trong nhà trường và ở địa phương thì sẽ tiếp tục đề xuất phương hướng, giải pháp để tiếp tục chỉ đạo thực hiện được tốt hơn.

Trong từng năm học, mỗi đơn vị, trường học và các cơ sở giáo dục có thể lựa chọn một nội dung của phong trào thi đua để thực hiện có chiều sâu; đồng thời quan tâm thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ sau:

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa và 5 nội dung thực hiện trong phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”, việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; quan tâm xây dựng đội ngũ nhà giáo có

năng lực chuyên môn vững vàng, tâm huyết trách nhiệm với nghề, là tấm gương sáng cho học sinh noi theo.

2. Duy trì, phổ biến, học tập để nhân rộng các điển hình từng hoạt động trong thực hiện phong trào thi đua ở các vùng khác nhau trong tỉnh.

3. Tích hợp nội dung xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực vào bộ tiêu chí đánh giá trường học, trường chuẩn quốc gia. Chú trọng việc hướng dẫn cách học, phát huy tính sáng tạo, tính tự giác, tính tích cực trong học tập; rèn luyện phương pháp tự học; rèn luyện kỹ năng sống và văn hóa trường học.

4. Tích cực, chủ động tham mưu các cấp ủy đảng, chính quyền để chỉ đạo thống nhất trong tổ chức thực hiện. Phối hợp đồng bộ giữa các sở, ngành, đoàn thể để tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh; tiếp tục lồng ghép nội dung xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực vào các hoạt động của Đoàn, Đội phù hợp với đặc thù của từng cấp học.

5. Tạo mọi điều kiện để đảm bảo bình đẳng về cơ hội học tập của con em các dân tộc, học sinh khuyết tật và các trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Huy động mọi nguồn lực từ các tổ chức, đoàn thể, các nhà hảo tâm nhằm thực hiện tốt yêu cầu “3 đủ” đối với học sinh; tiếp tục chăm sóc và phát huy giá trị lịch sử văn hóa của quê hương, đất nước; chăm sóc, tu bổ nghĩa trang liệt sỹ.

6. Thường xuyên tổ chức rút kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo thực hiện. Phối hợp kiểm tra, đôn đốc cơ sở; kịp thời biểu dương, khen thưởng đối với những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua./.

Nơi nhận:

- Tỉnh ủy, HĐND, UBND;
- Bộ GD&ĐT;
- Các thành viên BCD tỉnh;
- BCD huyện, TP;
- Các đơn vị, trường học;
- GD, các PGD Sở;
- Lưu: VT, VP.(TBL30).



GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Nguyễn Minh Thành